

# VỀ NGHI LỄ TẮM PHẬT CỦA NGƯỜI KHMER NAM BỘ

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG<sup>(1)</sup>

**Tóm tắt:** Nghi lễ tắm Phật là một trong những hoạt động có ý nghĩa quan trọng được tổ chức trong ngày tết cổ truyền Chol Chhnam Thmay của người Khmer Nam Bộ. Bài viết này nêu lên tình hình nghiên cứu, về yếu tố “nước” sử dụng trong nghi lễ, tiến trình thực hiện các nghi thức và ý nghĩa của nghi lễ tắm Phật, đồng thời so sánh vài điểm về nghi thức tắm tượng Phật của Phật giáo Nam tông và Phật giáo Bắc tông. Từ đó giúp chúng ta nhận thấy nét đặc trưng trong văn hóa Phật giáo của người Khmer Nam Bộ.

**Từ khóa:** Nghi lễ tắm Phật; người Khmer Nam Bộ; Phật giáo.

**Abstract:** The Buddhist bathing ceremony is one of the most important activities in the Chol Chhnam Thmay traditional festival of the Southern Khmer people. This article discussed the “water” element used in Buddhist bathing ritual, its process and meaning. A comparison of Buddhist bathing ritual between Theravada Buddhism and Tonkin Buddhism was provided to highlight the unique features of Buddhist culture of the Southern Khmer people.

**Keywords:** Buddhist bathing ceremony; the Southern Khmer people; Buddhism.

Ngày nhận bài: 10/8/2019; Ngày sửa bài: 5/10/2019; Ngày duyệt đăng bài: 27/12/2019.

## 1. Mở đầu

Trong công trình “Dân tộc Khmer Nam Bộ”, tác giả Phan An đã nêu: “Phật giáo là tôn giáo của phần lớn cư dân người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long... Trong suốt tiến trình lịch sử của người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long, Phật giáo đã đóng một vai trò quan trọng”<sup>(1)</sup>. Tôn giáo chính của người Khmer là đạo Phật phái Nam Tông (Theravada). Hiện nay, ở Nam Bộ có gần 600 ngôi chùa tập trung chủ yếu ở các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long như: Trà Vinh, Sóc Trăng, An Giang, Kiên Giang... Phật giáo Theravada và tộc người Khmer có mối quan hệ gắn bó mật thiết, không thể tách rời. Trong một chừng mực nhất định, Phật giáo Theravada (Phật giáo Nguyên thủy, Phật giáo Nam tông) là niềm tin, thế giới quan, nhân sinh quan

của cộng đồng người Khmer. Những tinh hoa của Phật giáo Theravada được người Khmer xem là những giá trị cần phải hướng đến.

Ngôi chùa và vai trò của các vị sư có tầm quan trọng rất lớn chi phối nhiều mặt trong đời sống sinh hoạt và ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống văn hóa tinh thần của người Khmer Nam Bộ. Ngôi chùa không chỉ là trung tâm sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của cả cộng đồng, là mái nhà chung của người dân trong phum, sóc mà còn là ngôi trường của con em người Khmer ở mọi độ tuổi đến đây học tập. Ngôi chùa với những lễ nghi cầu cúng đã góp

<sup>(1)</sup> ThS., Giảng viên Trường Đại học Trà Vinh;  
Email: nthuong77@gmail.com

<sup>(1)</sup> Phan An (2009), *Dân tộc Khmer Nam Bộ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.52.

phần vào việc đẩy mạnh ảnh hưởng của Phật giáo đến đời sống văn hóa tinh thần, tâm linh; cách ăn, nếp nghĩ và lối sống của người dân Khmer Nam Bộ. Có thể nói, hầu như mọi hoạt động trong đời sống của người dân Khmer từ lúc sinh ra cho đến lúc mất đi đều gắn liền với tín ngưỡng Phật giáo, với ngôi chùa và các vị sư. Dấu ấn văn hóa Phật giáo còn thể hiện rất rõ qua các công trình nghệ thuật kiến trúc, văn học, hội họa,... góp phần lớn vào việc nâng cao tính thẩm mỹ, nét sáng tạo, thúc đẩy con người luôn hướng đến chân - thiện - mỹ.

Tín ngưỡng Phật giáo được thể hiện rõ nét qua các lễ hội truyền thống của người Khmer Nam Bộ. Trong đó, lễ hội truyền thống Chol Chhnam Thmay là một trường hợp điển hình. Lễ Chol Chhnam Thmay còn gọi là Lễ chịu tuổi hay lễ Vào năm mới của người Khmer Nam Bộ. Lễ này được tổ chức vào tháng 4 dương lịch, thường diễn ra trong ba ngày. Phần lớn, lễ Chol Chhnam Thmay được tổ chức ở chùa, với sự tham gia của các vị sư sãi, các vị Acha và những người Khmer sinh sống trong các phum sóc. Trong ba ngày vào năm mới, nhiều nghi thức quan trọng được tổ chức như: Lễ rước Đại lịch (Maha sangkran) là để đánh dấu thời khắc giao thừa, năm cũ bước sang năm mới; lễ dâng cơm (Ven choong han); lễ đắp núi cát (Bun pun phnum khsách). Và đặc biệt, trong ngày cuối cùng, người Khmer tiến hành lễ tắm tượng Phật (Sroong tức Pres) đây là một nghi thức rất quan trọng trong ngày tết Chol Chhnam Thmay mà không nơi nào có thể bỏ qua. Lễ tắm tượng Phật thể hiện rất rõ tầm quan trọng và ảnh hưởng tư tưởng Phật giáo trong đời sống tâm linh của người Khmer Nam Bộ.

## 2. Nghi lễ tắm tượng Phật của người Khmer ở Nam Bộ

Nghi lễ tắm tượng Phật của người Khmer ở Nam Bộ đã được đề cập trong khá nhiều nghiên cứu của các tác giả. Cụ thể, trong công trình *Người Việt gốc Miên*, tác giả Lê Hương cho rằng, nghi thức tắm Phật như một điều không thể thiếu trong dịp tết Chol Chhnam Thmay: “Lối 3 giờ chiều, tín đồ làm lễ tắm tượng Phật bằng nước thơm, rồi tắm quý vị sư sãi... Lễ tắm sư này gọi là để tượng trưng cho sự gội rửa thân thể cũng như tẩy uế tâm hồn<sup>(2)</sup>. Hay, ở một nghiên cứu khác, nhóm tác giả cũng đề cập: “Trong ngày thứ ba là ngày Lơng sāk, sau khi dâng cơm sáng cho các vị sư, mọi người đem nước ướp hương thơm cùng nhang đèn đến bàn thờ Phật để làm lễ tắm tượng Phật, rồi kể đó là tắm cho các vị sư cao niên nhằm rửa sạch hết những cái cũ trong năm để sang năm mới hoàn toàn mới<sup>(3)</sup>. Về sau, trong các công trình nghiên cứu khác như: *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ* của nhóm tác giả thuộc Viện Văn hóa biên soạn, *Các lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer Nam Bộ* do Sơn Phước Hoan chủ biên;... Hầu hết các tác giả chỉ dừng lại ở việc giới thiệu sơ lược. Đây chính là những cơ sở gợi ý cho chúng tôi tiếp tục nghiên cứu tìm hiểu sâu hơn về thực tế của nghi lễ tắm Phật trong dịp tết Chol Chhnam Thmay của đồng bào Khmer. Qua đó nhằm thấy rõ nét đặc trưng trong văn hóa Phật giáo Nam Tông và ảnh hưởng sâu sắc của tư

(2) Lê Hương (1969), *Người Việt gốc Miên*, Nxb. Sài Gòn, tr.51.

(3) Huỳnh Ngọc Trảng (chủ biên, 1987), *Người Khmer tỉnh Cửu Long*, Nxb. Sở Văn hóa - Thông tin Cửu Long, tr.197.

tượng Phật giáo trong đời sống tâm linh của người Khmer Nam Bộ.

### 2.1. Yếu tố “nước” trong nghi lễ tắm tượng Phật

Từ quan niệm cho rằng nước là khởi nguồn của sự sống, nước đã được nâng lên thành vị thần bảo hộ cho cuộc sống vật chất và tinh thần, nước đi vào thế giới tâm linh của những cư dân nông nghiệp vùng Đông Nam Á nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Nước ngự trị ở những nơi này bằng sự tôn thờ thành kính. Theo thời gian, tín ngưỡng thờ nước vẫn giữ nguyên giá trị, điều này được duy trì không chỉ với ý niệm là một tín ngưỡng linh thiêng trong tâm tưởng của cư dân nông nghiệp mà còn gắn liền với niềm vui sống của họ.

Riêng đối với người Khmer, yếu tố “nước” còn mang ý nghĩa quan trọng khác khi nước gắn với những dấu mốc quan trọng trong cuộc đời của Đức Phật. Theo tích Phật kể rằng: *Thái tử nhận thấy phương pháp tu khổ hạnh không phải là một giải pháp thích ứng tìm cầu giải thoát. Thái tử thay đổi nếp sống, bắt đầu ăn uống trở lại. Thái tử nhận bát sữa để hồ của Sujata, con gái của nhà dja chủ Sanàni. Sau khi thọ sữa để hồ, Thái tử thấy trong mình khoan khoái, khí lực điều hòa, liền xuống sông Ni Liên Thuyền tắm gội sạch sẽ. Tắm xong thái tử đến gốc cây Bồ đề ngồi kiết già suốt 49 ngày đêm và chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề trở thành vị đại giác thành Phật.* Người Khmer Nam Bộ còn quan niệm rằng: *Đức Phật là người đã có công ơn ban những điều may mắn đến cho họ trong suốt một năm. Vì thế, trong những ngày đầu năm, trong thời khắc bắt đầu những điều mới thì họ muốn mang nước*

*đến tắm cho Đức Phật để tỏ lòng biết ơn và thành kính đối với Ngài<sup>(4)</sup>.*

Để tỏ lòng thành kính và tôn trọng Đức Phật, người Khmer chuẩn bị nước tắm Phật rất kĩ lưỡng (ngày xưa người ta dùng nước mưa, hiện nay nhiều gia đình sử dụng nước tinh khiết). Nước được ướp với nhụy hoa sen, lá dứa khô, nước hoa; có gia đình còn để thêm hương nhang vào bằng cách đốt một nắm nhang thơm sao cho nhang cháy ngọn lửa lớn rồi đem nhúng vào nước ấy để nhang tắt đi, thế là lấy được mùi thơm của nhang hoặc cho thêm nến vào. Khi mang nước đến chùa, nước ấy còn được các vị sư tụng kinh để trở thành loại nước thiêng. Sau khi tắm Phật tại chùa xong, người ta lấy nước ấy tắm cho các vị sư cao niên trong chùa và mang về nhà tắm cho ông bà cha mẹ. Người Khmer quan niệm rằng đây là nước thiêng nên họ đem về để trên bàn thờ nhà mình, khi nào trong nhà có ai bệnh (nhất là trẻ con) hoặc gặp chuyện không may thì lấy lau hay rửa mặt. Theo lời của ông Kim Trọng, Phật tử tại chùa KomPong (còn gọi là chùa Ông Mệt) ở Trà Vinh, cho rằng: *Nước ấy rất sạch, vì trước khi các tượng Phật được đem ra tắm người ta đã lau rất kĩ càng. Hiện nay, tại chùa chúng tôi, không chỉ có người Khmer mà người Kinh cũng đến tham dự và xin nước này về rất nhiều.*

Lễ tắm Phật có ý nghĩa quan trọng trong dịp tết vào năm mới của người Khmer vì vậy mỗi khi tết đến, không ai bảo ai, từ già đến trẻ, dù ở bất kì nơi đâu, họ cũng cố gắng thu xếp công việc để quay về quê hương đoàn tụ gia đình cùng đón mừng năm mới và đặc biệt họ phải có mặt trong

<sup>(4)</sup> Theo lời kể của Sư Nhiên, Cầu Kè, Trà Vinh.

ngày thứ ba của dịp tết để được tham gia vào lễ tắm tượng Phật ở các chùa - đây chính là biểu hiện của niềm tin tôn giáo mãnh liệt đã in sâu trong tâm thức của người Khmer Nam Bộ.

### 2.2. Tiến trình và ý nghĩa của nghi lễ tắm Phật

Lễ tắm tượng Phật được tiến hành vào ngày thứ ba trong dịp Lễ năm mới của người Khmer, còn được gọi là ngày “Lơng sắk” - ngày cuối cùng của tết Chol Chnam Thmay. Nghi thức tắm tượng Phật trước tiên được tổ chức tại chùa. Tiến trình của nghi thức tắm Phật được diễn ra như sau: Vào đầu giờ chiều, người dân Khmer tập trung đến chùa, trên tay mỗi người đều mang theo nước và nhang. Trong chùa, không gian được bố trí để thực hiện nghi thức tắm Phật là ở ngoài chính điện, có chùa còn mang các tượng Phật ra một vị trí khác đã được che chắn, chuẩn bị sẵn ở sân chùa hay nơi thuận tiện khác trong khuôn viên của chùa. Nơi ấy có bàn đặt hoa, nến và chỗ để cắm nhang. Các tượng Phật được mang ra sân chủ yếu là các tượng Phật nhỏ. Người ta để tượng Phật trong thau và sắp xếp theo vị trí từ nhỏ đến lớn. Việc mang tượng Phật ra trước sân chùa để tắm nhằm tạo không gian rộng rãi để người dân dễ dàng tham gia tắm Phật, đồng thời tránh tình trạng chen lấn nơi chính điện. Việc đặt các tượng Phật nhỏ trong thau như vậy một mặt là giữ cho nước không tràn ra ngoài, nhằm giữ gìn vệ sinh chung; mặt khác là người ta muốn giữ lại nước thiêng ấy để chia cho nhau mang về nhà.

Đến giờ ấn định, mọi người tập trung đi và tụng kinh vòng quanh chính điện ba vòng. Hiện nay, theo lời kể của các phật

tử, có chùa vẫn còn duy trì việc này nhưng cũng có một số chùa đã bỏ qua nghi thức này (chẳng hạn như ở chùa Mê Roong Chas ở Cầu Ngang - Trà Vinh), nghi thức đi vòng quanh chính điện ba vòng đã không còn nữa. Sau khi đi quanh chính điện ba vòng xong, tất cả tập trung vào chính điện, mọi người ngồi sau lưng các vị sư sãi, chấp tay trước ngực để làm lễ bái Tam Bảo và lễ Sám hối. Việc làm lễ này là vì khi tiến hành tắm Phật, người ta sợ có những đụng chạm không đúng với Đức Phật nên họ làm lễ Sám hối trước để mong Đức Phật sẽ tha thứ cho họ.

Đọc kinh xong, các vị sư sãi dùng cành hoa sen, hoa vạn thọ hoặc một bó lá tre nhúng vào nước thơm tắm tượng Phật. Sau đó, những người Khmer tuân tự đến trước tượng để làm lễ tắm tượng Phật. Ai cũng muốn tự mình lấy nước rảy lên tượng Phật, càng rảy được nhiều nước thì càng được nhiều phúc đức và tài lộc trong năm mới. Vì quan niệm đó mà trước đây khi tắm Phật trên chính điện, mọi người rảy nước làm ướt xung quanh chánh điện. Và ngày nay, ở nhiều chùa người ta chỉ rảy nước hoặc lau tượng trưng lên các tượng Phật chứ không dùng nhiều nước như trước nữa. Sau khi tắm tượng Phật xong ở chính điện, mọi người di chuyển đến nơi đặt các tượng Phật ở ngoài sân. Ở đây, các sư vừa tụng kinh vừa tắm cho các tượng Phật, sau đó đứng thành hàng ở bên ngoài để tiếp tục tụng kinh cho đến khi các phật tử tắm tượng Phật xong thì mới dứt hồi kinh.

Tắm tượng Phật xong các vị sư tập trung lại tắm cho những vị sư cao niên trong chùa, các sư cùng nhau rửa tay, chân và cả người của các vị sư cao niên. Việc này hiện nay chỉ được thực hiện ở

một số chùa vì có chùa không có vị sư cao niên nào. Hoạt động tắm sư từ xưa đến nay cũng không khác đi nhiều. Trước khi tiến hành tắm cho sư, người ta trải chiếu trong sân chùa và mời các vị sư ngồi vào chiếu theo chức sắc, bắt đầu từ sư cả, sư phó, tỳ kheo, sadi. Phật tử múc nước thơm rảy lên mình sư, thực hiện động tác kỳ lạ một cách tự nhiên trước mặt mọi người. Cũng có một số chùa, việc tắm cho sư chỉ được các sư khác trong chùa thực hiện. Việc tắm cho các vị sư trước hết có ý nghĩa cầu phúc, chúc thọ cho sư đồng thời cầu mong cho mình được ban phước lành từ vị sư ấy. Điều đó có ý nghĩa vừa tạ ơn vừa mong vị sư cả tha lỗi cho những việc mà mình đã phạm phải trong năm cũ. Đến đây, nghi thức tắm Phật tại chùa được kết thúc.

Sau khi làm lễ tắm cho tượng Phật ở chùa xong, bà con Phật tử trở về nhà và thực hiện tắm tượng Phật thờ tại gia. Trong gia đình người Khmer, bàn thờ Phật luôn được người Khmer đặt ở vị trí trung tâm một cách trang trọng nhất. Hầu hết trên bàn thờ của các gia đình người Khmer đều có đặt một bức tranh hình Phật. Trong ngày thứ ba của dịp tết này, người ta dùng bóng hay vải nhúng nước ướp hương thơm hoặc rượu lau sạch bụi bặm trên tranh, tượng Phật. Việc làm này theo quan niệm của người Khmer là để tẩy rửa bụi trần của năm cũ và nhằm làm mới mọi thứ trong năm mới với mong muốn mang đến những điều mới mẻ, tốt đẹp cho tượng Phật cũng như cho chính bản thân và gia đình người thực hiện nghi lễ.

Tiếp sau đó, ở từng hộ gia đình người Khmer thực hiện nghi thức tắm và thay quần áo mới cho ông bà cha mẹ. Việc làm này là để chúc phúc, chúc thọ cho ông bà

sang năm mới tiếp tục sống khỏe, trường thọ cùng con cháu. Ngày nay, lễ tắm ông bà cha mẹ trong các gia đình người Khmer vẫn còn nhưng mức độ không phổ biến như xưa. Bởi vì, việc tắm cho sư sãi, cũng như tắm cho ông bà cha mẹ vương phải tâm lý e ngại khi được mọi người thực hiện nghi lễ đối với thân thể mình. Thay vì tắm khắp người bằng việc múc nước rửa tay chân cho ông bà cha mẹ. Bên cạnh đó, để thay thế việc tắm cho sư sãi cùng ông bà, cha mẹ thì trong ngày thứ ba của lễ Chol Chnam Thmay, người Khmer mua y mới dâng cho sư sãi; quần áo mới, tiền dùng để biếu ông bà, cha mẹ và xem đây là dịp để bày tỏ lòng hiếu thảo của con cháu đối với ông bà, cha mẹ.

Như vậy, từ bao đời nay, nghi lễ tắm Phật được thực hiện và duy trì trong dịp tết hàng năm của người Khmer Nam Bộ. Nghi lễ ấy chứa đựng nhiều ý nghĩa sâu sắc qua từng nghi thức nhỏ. Chúng tôi nhận thấy trong lúc tắm cho tượng Phật, các vị sư tụng kinh là để thể hiện sự tôn kính và tưởng nhớ đến Phật. Bên cạnh đó, lễ tắm này tượng trưng cho sự xua đuổi những gì dở bản trong năm qua nhằm rửa sạch hết cái cũ, những bụi bặm của trần thế trong năm cũ để bước sang năm mới với một thân thể sạch sẽ, hoàn toàn mới. Đồng thời đây cũng là lễ tạ ơn, chúc phúc, chúc thọ cho các vị sư cao niên trong năm mới.

Lễ tắm Phật còn thể hiện tinh thần cộng đồng, sự gắn kết gia đình mạnh mẽ. Mặc dù lễ chỉ được diễn ra trong một buổi nhưng nó được người Khmer hết sức coi trọng, ai cũng không muốn vắng mặt. Việc bà con cùng nhau tập trung tại chùa, cùng nhau tắm Phật, tắm sư, rồi lấy nước đó tưới vào nhau để chúc cho nhau may

mắn dā thể hiện mối gắn kết giữa người với người. Dù là người quen hay người lạ, dù là người Khmer hay người Kinh, mỗi người đều vui vẻ tặng nhau phần nước thiêng cho năm mới để ai ai cũng được những điều tốt đẹp. Lòng hiếu thuận của con cháu đối với cha mẹ luôn được thể hiện trong đời sống hằng ngày bằng nhiều hành động khác nhau. Tuy nhiên, bằng việc tắm cho ông bà cha mẹ trong dịp *Chol Chnam Thmay* càng chứng tỏ rằng người Khmer đặc biệt coi trọng chữ hiếu. Dù ở góc nhìn nào, chúng ta cũng thấy được việc thực hiện nghi thức tắm tượng Phật thể hiện những giá trị tinh thần cao quý trong lòng mỗi người dân Khmer và thể hiện ước vọng luôn hướng về tương lai tốt đẹp.

### 3. Một số nhận xét về sự tương đồng và khác biệt trong nghi thức tắm Phật giữa Phật giáo Nam tông và Phật giáo Bắc tông

Nghi thức tắm Phật không chỉ có trong Phật giáo Nam tông mà trong Phật giáo Bắc tông, người ta cũng thực hiện nghi thức này. Tuy nhiên, ở mỗi hệ phái việc thực hiện có sự khác nhau. Cụ thể:

*Về thời gian và không gian:* Đối với người Khmer theo Phật giáo Nam tông, nghi thức tắm Phật được diễn ra vào ngày thứ 3 gọi là ngày “*Long sāk*” trong dịp tết *Chol Chnam Thmay*, còn đối với Phật giáo Bắc tông nghi thức tắm Phật được diễn ra vào ngày Lễ Phật Đản. Địa điểm tổ chức tắm Phật của Phật giáo Bắc tông chủ yếu diễn ra ở chùa. Còn với Phật giáo Nam tông, nghi thức này không chỉ diễn ra ở chùa mà còn tiến hành tại nhà của phật tử. Nếu phật tử theo Phật giáo Bắc tông chỉ tắm Phật lúc mới Đản sinh thì

người Khmer theo Phật giáo Nam tông tắm cho tất cả các tượng Phật trong chính điện, trong chùa và trong nhà phật tử. Tiến trình hành lễ cũng có có điểm khác biệt. Phật giáo Bắc tông chỉ tổ chức nghi thức tắm Phật tại chùa, còn Phật giáo Nam tông trước hết người ta tổ chức tắm các tượng Phật ở chùa, tiếp đến người ta thỉnh các vị sư cao tuổi ra trước sân để tắm. Sau đó tiếp tục về nhà, mang tượng Phật hay ảnh Phật ra lau, rửa. Cuối cùng, con cháu lấy nước tắm Phật tắm cho ông bà, cha mẹ của mình.

*Quan niệm về ý nghĩa của nghi thức:* Điểm khác biệt còn thể hiện trong quan niệm, ý nghĩa của nghi thức tắm Phật: Nếu phật tử của Bắc tông thực hiện nghi thức tắm Phật là để tưởng nhớ đến ngày Đức Phật Đản sinh. Vì khi đó cũng xuất hiện những vị tiên từ trên trời xuống tắm cho Đức Phật và ban phước lành đến cho mọi người. Thì đối với người Khmer theo Phật giáo Nam tông không chỉ nhớ đến công ơn của Đức Phật, cầu Đức Phật ban phước lành đến cho mọi người mà còn tạ ơn, tạ lỗi và chúc thọ các vị sư cao tuổi; tạ ơn và chúc thọ ông bà cha mẹ; tẩy rửa hết những điều không may mắn, những tội lỗi trong năm cũ và mong ước những điều tốt đẹp, may mắn trong năm mới.

Mặc dù mỗi hệ phái có những điểm hành lễ khác nhau nhưng về cơ bản, hai hệ phái vẫn có những điểm tương đồng nhất định trong nhận thức cũng như trong tiến trình thực hiện nghi thức tắm Phật, như: Cả hai hệ phái đều cho rằng không được dùng nước giếng để tắm Phật, phải lấy nước tinh khiết, vì thế chỉ có nước mưa từ trên trời rơi xuống mới tinh khiết. Theo các vị Tổ dạy, nước tắm Phật

phải lấy từ tánh thiên chơn hay từ vô thức của chúng ta, nghĩa là cùng tột của sự giải thoát. Vì từ tánh thiên chơn mới sanh ra được nước Bát công đức. Nước Bát công đức có một công năng kỳ diệu là có thể tẩy sạch được thân nghiệp chướng ô uế, rửa sạch tâm phiền não trần lao của chúng ta. Để tắm Phật, phải mượn nước trong sạch, nhưng muốn linh nghiệm thì cả hai hệ phái đều quan niệm rằng cần kết hợp được lòng thành của con người. Nếu không có lòng thành thì không hiệu nghiệm. Tâm thành cùng với niềm tin của phật tử hòa quyện với đức hạnh của vị sư cả, vị chủ trì lễ, tất cả dồn vào nước tắm tượng Phật, làm cho nước tắm Phật trở nên linh thiêng. Vật chất không linh, nhưng kết hợp được niềm tin và lòng thành của con người thì trở thành kỳ diệu, tượng Phật trang nghiêm thanh tịnh, khiến lòng người cũng trở nên thanh tịnh và trong sáng hơn.

#### 4. Kết luận

Cùng với nhiều nghi lễ khác trong dịp tết *Chol Chnam Thmay*, lễ tắm Phật thể hiện một niềm tin tôn giáo mãnh liệt của người Khmer Nam Bộ. Tư tưởng Phật giáo đã tồn tại và ăn sâu trong tâm thức của mỗi con người từ đời này sang đời khác. Từ trong cõi tâm linh, niềm tin vào những điều tốt đẹp mà đức Phật mang đến cho con người là bất diệt. Mỗi năm, lễ tắm Phật chỉ được tổ chức trong một ngày duy nhất nên người Khmer dù ở đâu, đi đâu cũng tranh thủ trở về nhà để cùng tham gia và tận tay thực hiện nghi thức này. Bởi đó là lúc để mọi người tạ ơn Đức Phật, cùng tưởng nhớ đến những người có công ơn với mình và cầu mong xóa bỏ hết những điều không may trong năm cũ, đón

nhận một năm mới tốt đẹp hơn. Không những vậy, lễ tắm Phật của người Khmer trong dịp tết *Chol Chnam Thmay* còn thu hút người Kinh, người Hoa đến xem và tham gia. Đó chính là biểu hiện của sự giao lưu văn hóa, sự nối kết cộng đồng giữa các tộc người cùng cộng cư ở vùng đất Nam Bộ.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Vũ Thị Thảo (1993), “Lễ hội của người Khmer vùng đồng bằng sông Cửu Long”, in trong cuốn: *Văn hóa người Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long*, Nxb. Văn hóa dân tộc.
2. Huỳnh Ngọc Trảng (chủ biên, 1987), *Người Khmer tỉnh Cửu Long*, Nxb. Sở Văn hóa - Thông tin Cửu Long.
3. Lê Hương (1969), *Người Việt gốc Miên*, Nxb. Sài Gòn.
4. Nguyễn Xuân Nghĩa (1987), “Lễ hội nông nghiệp cổ truyền ở người Khmer vùng đồng bằng sông Cửu Long”, *Tạp chí Văn học dân gian*, (04).
5. Phan An (2009), *Dân tộc Khmer Nam Bộ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Sơn Phước Hoan (chủ biên), Sơn Ngọc Sang, Danh Sên (2002), *Các lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer Nam Bộ*, Nxb. Giáo dục.
7. Trần Quang Thuận, *Phật giáo Nam tông tại Đông Nam Á*, Nxb. Tôn giáo.
8. Trần Văn Bính (Chủ biên, 2004), *Văn hóa các dân tộc Tây Nam Bộ thực trạng và những vấn đề đặt ra*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Viện văn hóa (1988), *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ*, Nxb. Tổng hợp Hậu Giang.